

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Trường Hận;**

2. Bà **Khuu Liên Dung.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Kép** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông **Hà Quốc Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo:

Lưu Văn K, sinh năm 1999; Tên gọi khác: Lượm; Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: , Khóm , Phường , thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ; Mẹ: Lưu Thu H, sinh năm 1979; Tiền sự: Không; Tiền án 01: Bản án số 13, ngày 09/3/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2020, chưa được xóa án tích.

Ngày 12/8/2021, Lưu Văn K bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt)

Bị hại:

- Anh **Giảng Thành L**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- Anh **Dương Anh T**, sinh năm 2001; Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ, ngày 26/7/2021, Lưu Văn K, sinh năm 1999, cư trú số 131/12, đường Rạch Ông Bồn, khóm 4, phường 5, thành phố Bạc Liêu, đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, đi bộ trên các tuyến đường ở thành phố Bạc Liêu, tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến đường Ngô Quang Nhã, K thấy dãy nhà dành cho cán bộ bảo vệ phía sau Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, khóm 6, phường 1, thành phố Bạc Liêu, K leo hàng rào, đi vào lấy 01 cái túi giấy và bốn bộ quần áo của anh Giảng Thành L và Dương Anh T là cán bộ bảo vệ của Ủy ban nhân dân tỉnh B. Sau khi lấy được tài sản, K leo hàng rào ra ngoài thì bị anh Giảng Thành L nhìn thấy, truy hô và báo Công an phường 1 thành phố Bạc Liêu. K cầm túi quần áo đi đến đường Lương Đình Của, khóm 6, phường 1, thành phố Bạc Liêu, K giấu túi quần áo vào bụi cây. Ngay sau đó, K bị Công an phường 1 mời về làm việc, K thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản và chỉ dẫn đến địa điểm đã cất giấu tài sản.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu xác định: 01 túi giấy và bốn bộ quần áo bị mất trộm, tính đến ngày 26/7/2021 có tổng giá trị thành tiền còn lại là 855.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKSTPBL ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố: Bị cáo Lưu Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” tội danh và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn K (tên gọi khác: Lượm) phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lưu Văn K (tên gọi khác: Lượm) từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về Án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lưu Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia

tổ tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với bị hại Giảng Thành L và Dương Anh T vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, anh L và anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy: Việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 xét xử vắng mặt bị hại Giảng Thành L và Dương Anh T.

[3] Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính mình trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 02 giờ, ngày 26/7/2021, bị cáo Lưu Văn K có hành vi lén lút trộm 01 cái túi giấy và bốn bộ quần áo của anh Giảng Thành L và Dương Anh T là cán bộ bảo vệ của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, có tổng giá trị tài sản thành tiền còn lại là 855.000đ.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị thành tiền 855.000đ từ đó đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn chiếm đoạt nhằm phục vụ cho mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử, xem xét: Việc bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Các tài sản, đồ vật thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xét, giải quyết.

[6] Về trách nhiệm Dân sự: Anh Giảng Thành L và anh Dương Anh T không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lưu Văn K** (tên gọi khác: Lượm) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lưu Văn K (tên gọi khác: Lượm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS tỉnh Bạc Liêu;
- VKS thành phố Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THA Dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Từ Văn Nhứt